|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH TUYÊN QUANG  **SỞ NỘI VỤ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập** - **Tự do** - **Hạnh phúc**  *Tuyên Quang, ngày tháng 10 năm 2025* |

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG QUY ĐỊNH MỨC THU, CHẾ ĐỘ THU, NỘP LỆ PHÍ CẤP GIẤY PHÉP LAO ĐỘNG CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG NƯỚC NGOÀI LÀM VIỆC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG THAY THẾ 03 NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH MỨC THU LỆ PHÍ CẤP GIẤY PHÉP LAO ĐỘNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG (CŨ) VÀ TỈNH HÀ GIANG (CŨ)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **I. CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG (CŨ) VÀ HÀ GIANG (CŨ):**  **(1.)** Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang Quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**. (2)** Nghị Quyết số 14/2024/NQ-HĐND ngày 08/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang về sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang  (**3)** Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 15/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang quy định về lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Hà Giang | **DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH MỨC THU, CHẾ ĐỘ THU, NỘP LỆ PHÍ CẤP GIẤY PHÉP LAO ĐỘNG CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG NƯỚC NGOÀI LÀM VIỆC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG** | **THUYẾT MINH** |
| **1. Về đối tượng áp dụng:**  Quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND và Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND  **2.** **Về mức thu lệ phí trực tiếp:**  Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND (Tuyên Quang); Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND (Hà Giang) mức thu lệ phí trực tiếp là như nhau:  - Cấp mới: 600.000đ;  - Cấp lại/Gia hạn: 450.000đ  **3. Mức thu lệ phí trực tuyến:**  + Hà Giang: quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND: Cấp mới: 420.000đ; Cấp lại/Gia hạn: 315.000đ (Mức thu trực tuyến bằng 70% mức thu trực tiếp)  + Tuyên Quang: áp dụng mức thu lệ phí trực tuyến theo một Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh: Cấp mới: 300.000đ; Cấp lại/Gia hạn: 225.000đ (Mức thu trực tuyến bằng 50% mức thu trực tiếp)  **4.** **Về tổ chức thu lệ phí:**  - Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND (Tuyên Quang): Giao Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Ban Quản lý các KCN tỉnh.  Nghị Quyết số 14/2024/NQ-HĐND *(sửa đổi NQ 26/2022/NQ-HĐND)*: Chỉ giao Lao động – Thương binh và Xã hội  - Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND (Hà Giang): Sở Lao động – Thương binh vầ Xã hội; Cơ quan được ủy quyền (nếu có).  **5. Chế độ thu, nộp lệ phí:**  - Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND và Nghị quyết số 14/2024/NQ-HĐND *( sửa đổi NQ 26/2022/NQ-HĐND)*; Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND quy định mức thu, nộp lệ phí và quản lý của đối tượng nộp, tổ chức thu lệ phí  **6. Tổ chức thực hiện và điều khoản thi hành:**  - Các Nghị quyết đều giao nhiệm vụ cho các cơ quan liên quan trong việc tổ chức triển khai và giám sát việc thực hiện Nghị quyết.  - Các Nghị quyết đều quy định hiệu lực thi hành và thay thế Nghị quyết đã được thực hiện trước đây của hai tỉnh Tuyên Quang (cũ) và Hà Giang (cũ). | **Điều 1.**  **1. Đối tượng áp dụng:**  Quy định tại khoản 1 Điều 1:  a) Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân có sử dụng lao động là người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;  b) Sở Nội vụ hoặc cơ quan được phân cấp, ủy quyền thu lệ phí...  **2. Mức thu lệ phí trực tiếp theo quy định Điều 1, Khoản 2.**   - Cấp mới: 600.000đ  - Cấp lại/ Gia hạn: 450.000đ  **3. Mức thu lệ phí trực tuyến theo quy định Điều 1, Khoản 2:**  - Cấp mới: 300.000đ;  - Cấp lại/Gia hạn: 225.000đ  **4.** **Về tổ chức thu lệ phí theo Điều 1, Khoản 3. Đơn vị tổ chức thu:**  a) Sở Nội vụ.  b) Cơ quan được ủy quyền (nếu có).  **5. Chế độ thu, nộp lệ phí:**  - Đối tượng nộp lệ phí thực hiện kê khai, nộp theo từ lần phát sinh.  - Đơn vị tổ chức thu nộp 100% số thu lệ phí vào ngân sách Nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành. Tổ chức thu lệ phí thực hiện kê khai, nộp lệ phí theo tháng, quyết toán lệ phí năm theo quy định của pháp luật quản lý thuế.    **6. Điều 2. Tổ chức thực hiện:**  - Quy định giao nhiệm vụ cho các cơ quan liên quan trong việc tổ chức triển khai và giám sát việc thực hiện Nghị quyết.  - Quy định hiệu lực thi hành và Nghị quyết này... **thay thế** Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND; Nghị quyết số 14/2024/NQ-HĐND; và Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND; bãi bỏ cụm từ *“lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh”* tại khoản 1, khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang | **1.** **Đối tượng áp dụng**  Dự thảo Nghị quyết mới kế thừa và làm rõ hơn:  Nội dung này kế thừa quy định tại các Nghị quyết cũ, đồng thời làm rõ hơn đối tượng thu phí là "Sở Nội vụ hoặc cơ quan được phân cấp, ủy quyền" để phù hợp với cơ cấu tổ chức và các quy định mới về quản lý lao động nước ngoài, đảm bảo tính chặt chẽ.  **2. Mức thu lệ phí trực tiếp:** Dự thảo Nghị quyết mới Kế thừa: Mức thu lệ phí khi nộp hồ sơ trực tiếp được kế thừa nguyên vẹn từ các Nghị quyết cũ của cả hai tỉnh, do mức thu này vẫn đang phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội chung, đảm bảo tính ổn định, không gây xáo trộn cho doanh nghiệp.  **3. Mức thu lệ phí trực tuyến:** Dự thảo Nghị quyết mới có sửa đổi, thống nhất: Thống nhất áp dụng mức thu trực tuyến bằng 50% mức thu trực tiếp trên toàn tỉnh.  Lý do: Việc áp dụng thống nhất một mức giảm sâu hơn (50% thay vì 70%) nhằm thực hiện mạnh mẽ chủ trương của Chính phủ và của tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, khuyến khích tối đa tổ chức, cá nhân thực hiện dịch vụ công trực tuyến.  **4. Sửa đổi, cập nhật:**  - Thay đổi tên cơ quan thu từ *"Sở Lao động - Thương binh và Xã hội"* thành "Sở Nội vụ" để phù hợp với Quyết định mới của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động.  - Kế thừa và bổ sung *"Cơ quan được ủy quyền"* để tạo sự linh hoạt trong trường hợp UBND tỉnh có quyết định ủy quyền trong tương lai.  **5. Chế độ thu, nộp lệ phí**  - Kế thừa nội dung của các Nghị quyết và chỉnh sửa không quy định *“đơn vị thu được sử dụng từ nguồn dự toán ngân sách được giao để chi phí tổ chức thu lệ phí theo quy định hiện hành”*.  *Lý do:* Hằng năm Sở Nội vụ vẫn xây dựng dự toán cho hoạt động chi phí quản lý nhà nước về người lao động nước ngoài làm việc tại tỉnh mà không căn cứ vào mức thu lệ phí cấp giấy phép lao động của các doanh nghiệp khi cấp giấy phép lao động.  **6. Tổ chức thực hiện:**  Bổ sung Điều khoản thi hành của dự thảo Nghị quyết mới bổ sung nội dung thay thế và bãi bỏ hiệu lực của cả 3 Nghị quyết cũ; bãi bỏ cụm từ trong một Nghị quyết riêng của tỉnh Tuyên Quang (cũ) liên quan đến việc thu lệ phí cấp giấy phép lao động bằng hình thức trực tuyến để đảm bảo tính thống nhất áp dụng mức lệ phí và một văn bản quy định về mức lệ phí trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.  Đây cũng là quy định bắt buộc theo Luật Ban hành VBQPPL để đảm bảo không có sự xung đột, chồng chéo pháp luật sau khi Nghị quyết mới có hiệu lực. |